

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày 01 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Sửu, ông Quảng Văn Cương – Phó bí thư huyện Đoàn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 16/7/2018 đối với các bị cáo:

1/ Vì Văn Đ, sinh năm 1998, tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản M, xã L, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Vì Văn C, sinh năm 1969, con bà Mè Thị T, sinh năm 1973, chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 5 năm 2018, đến nay có mặt.

2/ Lò Văn Đ, sinh năm 1997, tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản N, xã C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn X, sinh năm 1974, con bà Lò Thị Đ1, sinh năm 1976, chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 5 năm 2018, đến nay có mặt.

3/ Lừ Mạnh Q, sinh ngày 13/12/2001, tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản M, xã L, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề

nghề: Học sinh; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lừ Văn Q, sinh năm 1981, con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1985, chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/018 đến ngày 19/5/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lừ Mạnh Q có ông Lừ Văn Q, sinh năm 1985 (bồ đề). Trú tại: Bản M, xã L, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; có mặt.

4/ Vì Quốc V, sinh ngày 31/8/2000, tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản M, xã L, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Thái; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Vì Văn T, sinh năm 1978, con bà Hà Thị L, sinh năm 1979, chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/018 đến ngày 19/5/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Vì Quốc V có ông Vì Văn T, sinh năm 1978 (bồ đề). Trú tại: Bản M, xã Lóng P, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; có mặt.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Lừ Mạnh Q, Vì Quốc V có bà Trần Bích Liên là luật sư thuộc Văn phòng luật sư Niềm tin và Công lý – Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 10 tháng 5 năm 2018, Lò Văn Đ điều khiển xe máy biển kiểm soát 26 B1- 695.96 đến phòng trọ của Vì Văn Đ chơi. Vì Văn Đ rủ Lò Văn Đ xuống nhà Vì Văn Đ ở bản M, xã L, huyện Yên Châu, chơi, Đ đồng ý. Lò Văn Đ hỏi Vì Văn Đ biết chỗ nào mua được ma túy không? Vì Văn Đ gọi điện thoại hỏi Lừ Mạnh Q (là bạn của Vì Văn Đ ở cùng bản) có biết chỗ nào mua được ma túy không thì Lừ Mạnh Q nói biết chỗ mua và hẹn nhau gặp nhau ở cầu suối cạn (thuộc bản Tô Buông, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu). Vì Văn Đ mang điện thoại của Đ cầm cố lấy số tiền 1.000.000 đồng để mua ma túy sử dụng, giữa Vì Văn Đ và Lò Văn Đ thỏa thuận tiền chuộc điện thoại mỗi người chịu một nửa. Sau đó Lò Văn Đ điều khiển xe máy chở Vì Văn Đ đến điểm hẹn gặp Lừ Mạnh Q.

Lừ Mạnh Q điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 26B1- 423.63 đến nhà rủ Vì Quốc V xuống cầu suối cạn chơi, Vì Quốc V đồng ý. Vì Quốc V điều khiển xe máy chở Lừ Mạnh Q đến cầu suối cạn gặp Vì Văn Đ, Lò Văn Đ. Vì Văn Đ đưa cho Lừ Mạnh Q số tiền 1.000.000 đồng , Vì Quốc V điều khiển xe máy biển kiểm soát 26 B1- 423.63 chở Lừ Mạnh Q, còn Vì Văn Đ điều khiển xe máy biển kiểm soát 26 B1- 695.96 chở Lò Văn Đ, trên đường đi Lừ Mạnh Q

mua xăng xe và bánh kẹo hết 150.000 đồng, số tiền còn lại 850.000 đồng đưa cho Vì Quốc V để mua ma túy.

Khi đến Keo Lô (Lào), Vì Văn Đ và Lò Văn Đ đứng ở ngoài đường đợi, còn Vì Quốc V, Lữ Mạnh Q đi vào nhà một người phụ nữ dân tộc Mông, không biết tên mua được 44 viên hồng phiến (gồm 43 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh) với giá 850.000 đồng. Vì Quốc V cầm gói ma túy cùng Lữ Mạnh Q quay về gặp và đưa gói ma túy cho Vì Văn Đ cất giữ. Khi về đến bản Keo Muông, xã Phiêng Khoài thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Chiềng On- BDBP tỉnh Sơn La bắt quả tang Vì Văn Đ, Lữ Mạnh Q, Vì Quốc V và Lò Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 43 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên nén có chữ WY nghi là Methamphetamine thu giữ tại túi quần bên trái của Vì Văn Đ.

- 02 điện thoại di động đã qua sử dụng của Vì Văn Đ, Lữ Mạnh Q

- 01 xe máy biển kiểm soát 26 B1- 423.63 của Lữ Mạnh Q.

- 01 xe máy biển kiểm soát 26 B1- 695.96 của Lò Văn Đ.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phối hợp với Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng tang vật thu giữ là 4,62 gam; trích ra 05 viên nén màu hồng có khối lượng 0,5 gam kí hiệu N1 và 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,1 gam kí hiệu N2 gửi giám định; còn lại 4,02 gam kí hiệu V1 nhập kho tang vật vụ án.

Tại kết luận giám định số: 600/KLMT ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu N1, N2 là ma túy; Loại chất Methamphetamine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 4,62 gam; Loại chất Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKSYC ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố Vì Văn Đ, Lò Văn Đ, Lữ Mạnh Q, Vì Quốc V về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vì Văn Đ, Lò Văn Đ, Lữ Mạnh Q, Vì Quốc V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vì Văn Đ từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Đ từ 42 tháng đến 48 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90; khoản 6 Điều 91; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lữ Mạnh Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90; khoản 6 Điều 91; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vì Quốc V từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong là tang vật vụ án Vì Văn Đ cùng đồng phạm, bên trong có mẫu V1=4,02 gam + 01 gói nilon màu xanh + 01 phong bì đã móc mở.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của Vì Văn Đ, Lữ Mạnh Q.

Án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho các bị cáo Lữ Mạnh Q, Vì Quốc V: Nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chương người chưa thành niên phạm tội, nhân thân, điều kiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo. Đề nghị xử phạt Lữ Mạnh Q, Vì Quốc V mỗi bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho các bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo Lữ Mạnh Q, Vì Quốc V đề nghị xem xét mức án thấp nhất cho các bị cáo.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo tỏ thái độ ăn năn về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa các bị cáo Vì Văn Đ, Lò Văn Đ, Lữ Mạnh Q, Vì Quốc V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị thu giữ có nguồn gốc là do các bị cáo mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, không biết tên tuổi, địa chỉ với mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vì Văn Đ, Lò Văn Đ, Lữ Mạnh Q, Vì Quốc V do tổ công tác đồn biên phòng Chiềng On Bộ đội biên Phòng tỉnh Sơn La lập hồi 18 giờ 00 phút, ngày 10/5/2018; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 600/KLMT, ngày 17/5/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận gửi giám định là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, khối lượng 4,62 gam. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Các bị cáo tàng trữ khối lượng 4,62 gam chất ma túy, loại chất Methamphetamine đã vi phạm điểm c “Hêrôin, côcain, Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” thuộc khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Phân hóa vai trò của các bị cáo:

Lò Văn Đ là người khởi xướng, rủ rê lôi kéo người khác phạm tội cùng Vì Văn Đ cầm cố chiếc điện thoại của Vì Văn Đ để lấy tiền mua ma túy.

Vì Văn Đ khi được Lò Văn Đ rủ đi mua trái phép chất ma túy đã đồng tình ngay, là người rủ rê lôi kéo Lữ Mạnh Q phạm tội, là người trực tiếp cầm cố chiếc điện thoại để lấy tiền mua ma túy và cất giữ trái phép chất ma túy.

Lữ Mạnh Q khi được Vì Văn Đ nhờ dẫn đường đi mua trái phép chất ma túy về sử dụng đã đồng tình ngay là người lôi kéo Vì Quốc V phạm tội cùng Vì Quốc V mua trái phép chất ma túy.

Vì Quốc V khi được Vì Văn Đ và Lữ Mạnh Q là người dẫn đường đi và trực tiếp thực hiện việc mua trái phép chất ma túy

Các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm cần áp dụng Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cần đánh giá với mức độ tham gia của từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vì Văn Đ rủ rê, xúi giục Lữ Mạnh Q, Lữ Mạnh Q rủ rê, xúi giục bị cáo Vì Quốc V (Q, V là người chưa đủ 18 tuổi) thực hiện hành vi phạm tội, do đó bị cáo Vì Văn Đ, Lữ Mạnh Q phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vì Văn Đ có có ông nội là ông Vì Văn K được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba; bị cáo Lò Văn Đ có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, có ông ngoại là ông Quảng Văn P được tặng bằng khen trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng đối với Vì Văn Đ, Lò Văn Đ.

Bị cáo Lữ Mạnh Q khi thực hiện hành vi phạm tội mới mới 16 tuổi 04 tháng 27 ngày, Vì Quốc V mới 17 tuổi 08 tháng 09 ngày nên áp dụng Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 để lên mức hình phạt đối với 02 bị cáo.

[4] *Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ.* Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng:*

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có mẫu V1=4,02 gam + 01 gói nilon màu xanh và phong bì niêm phong đã bóc mở. Xét là vật Nhà Nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại thu giữ của Lữ Mạnh Q, Vì Văn Đ xét thấy các bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc trao đổi để đi mua ma túy, do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với xe máy biển kiểm soát 26B1-695.95 và xe máy biển kiểm soát 26B1-423.63 thu giữ của Lò Văn Đ, Lữ Mạnh Q xác định là của bố mẹ Lò Văn Đ và Lữ Mạnh Q, việc Lữ Mạnh Q, Lò Văn Đ dùng xe đi mua ma túy bố mẹ không biết, do vậy xác định tài sản không liên quan đến việc phạm tội nên cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết, không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu không có cơ sở điều tra, xác minh.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố các bị cáo Vì Văn Đ, Lò Văn Đ, Lữ Mạnh Q, Vì Quốc V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vì Văn Đ 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 10/5/2018).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 10/5/2018).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều o khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lữ Mạnh Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù, nhưng được khấu trừ là 10 ngày bị tạm giữ, tạm giam trước.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vì Quốc V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù, nhưng được khấu trừ 10 ngày bị tạm giữ, tạm giam trước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2/ Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong là tang vật vụ án Vì Văn Đ cùng đồng phạm, bên trong có mẫu V1=4,02 gam + 01 gói nilon màu xanh + 01 phong bì niêm phong đã móc mở.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu vàng (gôn), số IMEI 358301/07/504420/6, số IMEI 358302/07/504420/4 (máy cũ đã qua sử dụng) của Vì Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, vỏ màu đen, số IMEI 356171085546108, số IMEI 356171085546116 (máy cũ đã qua sử dụng) của Lữ Mạnh Q.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Vì Văn Đ, Lò Văn Đ, Lữ Mạnh Q, Vì Quốc V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Lữ Mạnh Q, Vì Quốc V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/8/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Chi cục THA huyện Yên Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Ngọc Hà